

Bản án số: 106/2022/HS-ST
Ngày 08-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Ông Đỗ Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an thành phố Hải Phòng. Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thị M, sinh ngày 03/9/1979 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký cư trú: Số 6/78/430 T, phường N, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Ngô Thị T; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/3/2022, tạm giam ngày 28/3/2022; có mặt.

Người làm chứng: Ông Đàm Văn M, bà Lưu Thị V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 20/3/2022, Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực thôn T, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng phát hiện Trần Thị M có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra thu tại túi áo khoác bên trái M đang mặc 01 túi nilon màu trắng kích thước

2,5x2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu QT) qua giám định có khối lượng 0,76gam là ma túy loại Methamphetamine, được dán trên mặt tờ tiền mệnh giá 1000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen và số tiền 2.000.000đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa M cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an huyện An Dương.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị M thu giữ: 01 hộp kim loại hình tròn màu đỏ, đường kính 19cm, cao 5,5cm bên trong chứa: 01 túi nilon kích thước 13,5x8,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX01) có khối lượng: 15,07gam, 01 túi nilon kích thước 6x5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu KX02) có khối lượng: 2,49gam đều là ma túy loại Methamphetamine; 01 cân tiểu ly nhãn hiệu Marlboro; 01 ống nhựa màu trắng dài 14,5cm, đường kính 02cm, một đầu vát nhọn; 01 ống nhựa màu xanh dài 09cm, đường kính 1,5cm, một đầu vát nhọn và 20 túi nilon kích thước mỗi túi 2,5x2,5cm, bên trong không có gì.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị M khai nhận: Ngày 17/3/2022, M đến khu vực đường tàu thuộc đường T, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, mua của một người đàn ông không quen biết 02 túi ma túy đá với giá 5.000.000đồng rồi mang về nhà, giấu trong hộp kim loại hình tròn, màu đỏ và để trên mặt bàn tại khu vực phòng bếp. Khi có người hỏi mua, M dùng ống nhựa chia ma túy vào túi nilon kích thước 2,5x2,5cm, dùng cân tiểu ly cân lên. Khoảng 10 giờ 21 phút ngày 20/3/2022, có một nam giới sử dụng số điện thoại 0587876149 gọi vào số điện thoại 0817986566 của M hỏi mua 500.000đồng ma túy. M đồng ý và hẹn người nam giới trên đến đường thôn T, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Sau đó, M lấy 01 túi ma túy đã được chia trước đó có sẵn trong hộp sắt, dán vào tờ tiền mệnh giá 1.000đồng rồi cất vào túi áo khoác. M đi bộ ra chỗ hẹn nhưng chưa kịp gặp người nam giới trên để giao ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. Ngoài ra, M khai nhận đã bán ma túy cho người nam giới trên 02 túi ma túy đá giá 300.000đồng/túi cũng tại khu vực đường thôn T, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào các ngày 18,19/3/2022.

Tại phiên tòa Trần Thị M khai nhận: Do cần tiền chi tiêu cho bản thân, bị cáo đã mua ma túy bán lại cho những đối tượng nghiện khác. Ngày 20/3/2022 trong lúc bị cáo đang mang ma túy bán thì bị cơ quan Công an bắt quả tang như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Số ma túy cơ quan Công an thu giữ trên người bị cáo và tại nhà bị cáo khi khám xét là của bị cáo mua về chia nhỏ bán lại cho đối tượng nghiện khác kiếm lời. Việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng trình bày căn cứ buộc tội, phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Thị M từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 100MT-A/PC09 có chữ ký của Trần Thị M và thành phần tham gia niêm phong; 01 hộp kim loại hình tròn màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng một đầu vót nhọn; 01 ống nhựa màu trắng một đầu vót nhọn; 01 cân tiểu ly màu trắng nhãn hiệu Marlboro; 20 vỏ túi nilong màu trắng bên trong không có gì.

Tạm giữ số tiền 2.000.000đồng theo biên lai nộp tiền số 0111220002000160 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh nam Hải Phòng, số tiền 1000đồng được niêm phong trong phong bì, trên có dấu niêm phong số 100MT/PC09, có chữ ký của Trần Thị M để bảo đảm thi hành án dân sự của bị cáo; Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan điều tra lập vào hồi 11 giờ 10 phút ngày 20/3/2022 tại thôn T, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 100/KL-KTHS(MT) ngày 24/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận ngày 20/3/2022 khi bị cáo đang mang số ma túy đi bán cho đối tượng nghiện thì bị Công

an bắt quả tang. Tại kết luận giám định khối lượng chất ma túy thu giữ được của bị cáo là 18,32 gam Methamphetamine. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người và phát sinh các tội phạm khác. Về nhân thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý nên xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo là ông Trần Văn S, bà Ngô Thị T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về các vấn đề khác:

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy trước khi bị bắt bị cáo không có việc làm ổn định nên áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ một lượng ma túy sau khi giám định số ma túy còn lại cùng toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật, được niêm phong trong một bì giấy, dấu niêm phong số của cơ quan giám định số 100MT-A/PC09 có chữ ký của Trần Thị M và thành phần tham gia niêm phong; 01 hộp kim loại hình tròn màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng một đầu vót nhọn; 01 ống nhựa màu xanh một đầu vót nhọn; 01 cân tiểu ly màu trắng nhãn hiệu Marlboro; 20 vỏ túi nilong màu trắng bên trong không có gì; số tiền 2.000.000đồng; số tiền 1000đồng được niêm phong trong phong bì, trên có dấu niêm phong số 100MT/PC09, có chữ ký của Trần Thị M; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng, số IMEI:869904056771671, số IMEI2:869904056771663 chuyển Chi cục thi hành án Dân sự huyện An Dương giải quyết theo vụ án.

[8] Xét số ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 hộp kim loại hình tròn màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng một đầu vót nhọn; 01 ống nhựa màu xanh một đầu vót nhọn; 01 cân tiểu ly màu trắng nhãn hiệu Marlboro; 20 vỏ túi nilong màu trắng bên trong không có gì không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy. Số tiền 2.000.000đồng là khoản tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo sử dụng nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án phạt tiền của

bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bị cáo dùng liên lạc để bán ma túy cho các đối tượng nghiện nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Quá trình điều tra và tại phiên tòa M khai trước khi bị bắt, M đã bán ma túy vào các ngày 18,19/3/2022 cho các đối tượng khác nhưng không biết họ tên, địa chỉ. Tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ của M không có dữ liệu nào thể hiện nội dung này. Ngoài lời khai của M không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở kết luận về việc M phạm tội nhiều lần.

[10] Người đàn ông bán ma túy cho Trần Thị M vào chiều ngày 17/3/2022 tại khu vực đường tàu đường T, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Người nam giới mua ma túy của Trần Thị M vào ngày 20/3/2022, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[11] Đối với chủ thuê bao số điện thoại 0587876149 qua xác minh mang tên anh Bùi Quang H, sinh năm 1999, trú tại: Số 20/8 L, phường N, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Anh Huy không đăng ký và sử dụng số sim trên, không biết vì sao số sim lại đăng ký tên anh Huy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Thị M 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20/3/2022. Phạt bị cáo 5.000.000đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 100MT-A/PC09 có chữ ký của Trần Thị M và thành phần tham gia niêm phong; 01 hộp kim loại hình tròn màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng một đầu vót nhọn; 01 ống nhựa màu trắng một đầu vót nhọn; 01 cân tiểu ly màu trắng nhãn hiệu Marlboro; 20 vỏ túi nilon màu trắng bên trong không có gì.

Tạm giữ số tiền 2.000.000đồng theo biên lai nộp tiền số 0111220002000160 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh nam Hải Phòng, số tiền 1000đồng được niêm phong trong phong bì, trên có dấu niêm phong số 100MT/PC09, có chữ ký của Trần Thị M để đảm bảo thi hành án phạt tiền của bị cáo; tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng, số IMEI:869904056771671, số IMEI2:869904056771663 thu giữ của bị cáo nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/11/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Trần Thị M phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06, PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP, bị cáo;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Thị Thường Trần Thị Thúy

Nguyễn Thị Thu Hương

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Tuân Nguyễn Thị Lợi

Trương Minh Huế

